

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày: 10-04-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN - TỈNH TH1 HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Công Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Ký

Bà Lô Thị Diễm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2019/HSST-QĐ ngày 12 tháng 03 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Trần Xuân S. Sinh ngày: 26/5/1989. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Xuân Khánh, xã Bãi Trành, huyện Như Xuân, tỉnh Th1 Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Xuân C; Con bà: Kim Thị H; Có vợ là: Nguyễn Thị Th và 01 con, sinh năm 2014; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 Năm 2018 bị TAND Huyện Như Xuân xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; Ngày 07/12/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã ra Quyết định tạm giữ 06 ngày từ ngày 07/12/2018 đến 13/12/2018 (Gia hạn tạm giữ lần 01) đối với Trần Xuân S; Ngày 13/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ Tạm giữ sang bị pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Đoàn Ngọc N. Sinh ngày: 26/5/2000; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Xuân Khánh, xã Bãi Trành, huyện Như Xuân, tỉnh Th1 Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đoàn Ngọc O; Con bà: H1 Thị G; Có vợ là: Nguyễn Thị L; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Ngày 07/12/2018 Cơ quan

CSĐT Công an huyện Như Xuân đã ra Quyết định tạm giữ 06 ngày từ ngày 07/12/2018 đến 13/12/2018 (Gia hạn tạm giữ lần 01) đối với Đoàn Ngọc N; Ngày 13/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ Tạm giữ sang biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. Lê Thiện Th; Sinh ngày: 07/8/1994; thôn Xuân Khánh, xã Bãi Trành, huyện Như Xuân, tỉnh Th1 Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Thiện D; Con bà: Lê Thị T; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Ngày 07/12/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã ra Quyết định tạm giữ 06 ngày từ ngày 07/12/2018 đến 13/12/2018 (Gia hạn tạm giữ lần 01) đối với Đoàn Ngọc N; Ngày 13/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ Tạm giữ sang biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

4. Nguyễn Hữu L; Sinh ngày: 05/10/1976; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Xuân Khánh, xã Bãi Trành, huyện Như Xuân, tỉnh Th1 Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: không; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Hữu Ngh; Con bà: Lê Thị D; Có vợ là: Trần Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 2097, con nhỏ sinh năm: 2003; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Ngày 07/12/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã ra Quyết định tạm giữ 06 ngày từ ngày 07/12/2018 đến 13/12/2018 (Gia hạn tạm giữ lần 01) đối với Đoàn Ngọc N; Ngày 13/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ Tạm giữ sang biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Trần Thị H. Sinh năm: 1976. Nơi cư trú: Thôn Xuân Khánh, xã Bãi Trành, huyện Như Xuân, tỉnh Th1 Hóa (vắng mặt).

2. Anh Mai H H1. Sinh năm: 1968. Nơi cư trú: Thôn H1, xã Bãi Trành, huyện Như Xuân, tỉnh Th1 Hóa (vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Văn Th1. Sinh năm: 1962. Nơi cư trú: Thôn Xuân Khánh, xã Bãi Trành, huyện Như Xuân, tỉnh Th1 Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H1 sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 15 phút ngày 07/12/2018, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà của Trần Xuân S ở thôn Xuân Khánh, xã Bãi

Trần, huyện Như Xuân, tỉnh Th1 Hóa có một số đối tượng đang tập trung đánh bạc ăn tiền, tổ công tác Đội CSĐT về TTXH Công an huyện Như Xuân đã kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang các đối tượng Trần Xuân S, Đoàn Ngọc N, Lê Thiện Th, Nguyễn Hữu L đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức bài lá ba cây cầm chương ăn tiền. Ngoài ra trong lúc các đối tượng tham gia đánh bạc thì còn có Nguyễn Thị H, Sinh năm: 1976 đứng tại vị trí bên ngoài khu vực cổng trước nhà. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo đúng quy định pháp luật, thu giữ các tang vật gồm: 36 cây bài tú lơ khơ từ A đến 9 và 36.800.000đ (Ba mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng); Kiểm tra phát hiện, thu giữ trên người của Nguyễn Thị H số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Các đối tượng khai báo về hình thức đánh bạc và số tiền dùng để tham gia đánh bạc, cụ thể như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 06/12/2018, Lê Thiện Th, Đoàn Ngọc N đã đến nhà Trần Xuân S ở Xuân Khánh, xã Bãi Trần, huyện Như Xuân, tỉnh Th1 Hóa xem bóng đá. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi xem xong thì cả 03 đối tượng này cùng rủ nhau xuống phòng bếp nhà S để đánh bạc, lúc này Trần Xuân S đã gọi điện thoại cho Trần Thị H nói: *“Chị mua hộ cho em 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền nước và thuốc lá mang vào nhà cho em”* H đồng ý ra cửa hàng tạp hóa gần đó mua nước và mang đến nhà cho S, tại đây S nói: *“Em cho chị thêm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) chị đứng trông hộ cho em tý”* H trả lời: *“Chị đang bận trông con cho anh chị Hường H1”* rồi H ra về. Sau khi nhận nước và thuốc lá từ chị H thì Trần Xuân S đã thu của Đoàn Ngọc N số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), thu của Lê Thiện Th số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) với mục đích chi trả tiền phòng, điện, nước, thuốc lá phục vụ cho đánh bạc. Sau đó các đối tượng này tiến hành đánh bạc dưới hình thức đánh bài lá ba cây cầm chương ăn tiền. Các đối tượng đã sử dụng bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, chọn ra 36 lá từ A đến 9 (Át đến Chín). Sẽ có 01 người cầm chương, mỗi người được chia 03 (Ba) lá bài cộng điểm và so sánh với điểm bài của người cầm chương; Nếu thấp điểm hơn nhà cầm chương thì sẽ mất số tiền sẽ đặt cược và ngược lại; Ai được 10 điểm ván bài này sẽ được cầm chương ván tiếp theo; Mức đặt cược thấp nhất là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), tối đa là từ 300.000đ – 400.000đ tùy từng người cầm chương.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/12/2018, Nguyễn Hữu L sang nhà S thấy các đối tượng này đang đánh bạc nên đã xin tham gia đánh bạc cùng, lúc này các đối tượng đánh bạc bao gồm: Trần Xuân S; Đoàn Ngọc N; Lê Thiện Th và Nguyễn Hữu L. Chơi đến khoảng 02 giờ 50 phút ngày 07/12/2018 Nguyễn Hữu L đã gọi điện thoại cho vợ là Trần Thị H mua hộ cho L 01 bao thuốc lá và 01 lon bia,

một lúc sau thì chị H mang nước và thuốc sang thì mới biết L đang ngồi đánh bạc thấy vậy H nói: “*Anh về đi*”, L trả lời: “*Chờ anh một tý rồi anh về*” H tiếp tục nói: “*Anh về luôn đi, em đợi anh ở bên ngoài*” sau đó Trần Thị H đi ra phía ngoài ngõ đứng đợi. Đến khoảng 03 giờ 05 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Như Xuân tiến hành kiểm tra và bắt quả tang.

- Trần Xuân S có 2.500.000đ để tham gia đánh bạc và dùng cả số tiền này vào việc đánh bạc, khi bị lực L Công an bắt quả tang S còn 1.200.000đ dưới chiếu bạc.

- Đoàn Ngọc N có mang theo 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) đã lấy 3.000.000đ (Ba triệu đồng) sử dụng vào mục đích đánh bạc còn 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) không dùng cho mục đích đánh bạc mà để sử dụng cho công việc cá nhân, khi bị lực L Công an bắt quả tang N còn 3.000.000 – 4.000.000đ dưới chiếu bạc.

- Lê Thiện Th có mang theo 2.600.000đ để tham gia đánh bạc và dùng cả số tiền này vào việc đánh bạc, khi bị lực L Công an bắt quả tang Th còn 660.000đ dưới chiếu bạc.

- Nguyễn Hữu L có mang theo 2.200.000đ để tham gia đánh bạc và dùng cả số tiền này vào việc đánh bạc, khi bị lực L Công an bắt quả tang L không nhớ mình còn bao nhiêu tiền để dưới chiếu bạc, do sợ hãi nên L đã bỏ hết số tiền này vào vị trí đánh bạc.

Theo Trần Xuân S, Đoàn Ngọc N, Lê Thiện Th, Nguyễn Hữu L khai báo thì tổng số tiền mà các đối tượng mang theo và dùng vào mục đích đánh bạc là 10.360.000đ (Mười triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Quá trình bắt quả tang, do có một số đối tượng đánh bạc đã bỏ chạy và cất giấu tiền nên không đồng nhất được số tiền mà các đối tượng đã mang theo và dùng vào mục đích đánh bạc với số tiền thực tế thu được tại chiếu bạc. Căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra xác định được tổng số tiền mặt thu được tại vị trí đánh bạc và trên người các bị can là 36.800.000đ. Trong đó có 4.000.000đ là tiền của Đoàn Ngọc N, số tiền này N không có ý định sử dụng vào việc đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 06/12/2018, Lê Thiện Th, Đoàn Ngọc N đã đến nhà Trần Xuân S xem bóng đá. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi xem bóng đá thì cả 03 đối tượng này cùng rủ nhau xuống phòng bếp nhà S để đánh bạc, tại nhà Trần Xuân S, các đối tượng không có hẹn với nhau từ trước, sau khi xem bóng đá, nói chuyện và cùng rủ nhau đánh bạc ăn tiền. Ban đầu có Trần Xuân S, Đoàn Ngọc N, Lê Thiện Th tham gia đánh bạc, sau đó có Nguyễn Hữu L sang nhà S, thấy mọi người đang đánh bạc nên L cũng tham gia đánh bạc cùng với các đối tượng trên. Trong lúc các đối tượng đánh bạc

ăn tiền với nhau không ai đứng ra tổ chức việc đánh bạc, không ai bị thu tiền chiếu, tiền H1 và cũng không có ai canh gác cho các đối tượng đánh bạc.

Đối với Trần Thị H quá trình điều tra đã xác minh được H không tham gia đánh bạc và không nhận lời canh gác cho các đối tượng Trần Xuân S, Đoàn Ngọc N, Lê Thiện Th, Nguyễn Hữu L đánh bạc. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Trần Thị H. Đối với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) thu giữ trên người của Trần Thị H, quá trình điều tra đã xác định số tiền này H không sử dụng và tham gia vào đánh bạc. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã tiến hành trả lại cho Trần Thị H.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 36 cây bài tứ lơ khơ (loại bài 52 cây) từ cây A đến cây 9. Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân chờ xử lý.

- Số tiền 36.800.000đ, là tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc vào ngày 07/12/2018. Cơ quan điều tra đang được tạm gửi ở tài khoản tạm gửi của Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân tại Kho bạc nhà nước huyện Như Xuân chờ xử lý.

Các bị cáo Trần Xuân S, Đoàn Ngọc N, Lê Thiện Th, Nguyễn Hữu L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 03/CT-KSĐT-TA ngày 11/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố Trần Xuân S, Đoàn Ngọc N, Lê Thiện Tăng, Nguyễn Hữu L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Xuân S, Đoàn Ngọc N, Lê Thiện Th, Nguyễn Hữu L phạm tội “Đánh bạc”;

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 17, 58, 38, 56 BLHS.

Đề nghị tuyên phạt bị cáo Trần Xuân S đến 09 đến 12 tháng tù giam. Tổng hợp với bản án trước chưa chấp hành là 08 tháng tù, bị cáo được trừ đi thời hạn tạm giữ trong bản án trước là 03 ngày và trong bản án này là 06 ngày. Thời gian chấp hành án kể từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 và 65 BLHS

Đề nghị tuyên phạt Đoàn Ngọc N từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 và 35 BLHS

Đề nghị tuyên phạt Lê Thiện Th, Nguyễn Hữu L mỗi bị cáo từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ

- Về vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, các điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền dùng vào đánh bạc là 32.800.000đ; Trả lại cho bị cáo Đoàn Ngọc N số tiền 4.000.000đ; Tịch thu tiêu hủy 36 lá bài Tú lơ khơ loại bài 52 quân.

Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo pH chịu 200.000^d tiền án phí HSST.

Các bị cáo Trần Xuân S, Đoàn Ngọc N, Lê Thiện Th, Nguyễn Hữu L đều không trình bày lời bào chữa và không tranh luận gì với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng sự khoan H1ng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H1 sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa, các bị Trần Xuân S, Đoàn Ngọc N, Lê Thiện Tăng, Nguyễn Hữu L không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai của người tham gia tố tụng khác, cùng với các chứng cứ khác có trong H1 sơ vụ án như: Biên bản hiện trường, Biên bản ghi lời khai của bị cáo, người làm chứng nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 06/12/2018, tại gia đình Trần Xuân S ở thôn Xuân Khánh, xã Bãi Trành, huyện Như Xuân, các đối tượng gồm: Trần Xuân S, Đoàn Ngọc N, Lê Thiện Tăng, Nguyễn Hữu L đang cùng nhau đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh ba cây cầm chương thì bị bắt quả tang. Số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc bị bắt quả tang là 32.800.000đ. Đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Trần Xuân S, Đoàn Ngọc N, Lê Thiện Th, Nguyễn Hữu L phạm tội “Đánh bạc”,

tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất của vụ án: Đây là vụ án hình sự đồng phạm giản đơn “Đánh bạc” dưới hình thức đánh ba cây cầm chương có tính chất ít nghiêm trọng do Trần Xuân S, Đoàn Ngọc N, Lê Thiện Th, Nguyễn Hữu L thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội. Hành vi phạm tội này thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng và có thể làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm nguy hiểm khác. Việc quy định tội phạm “Đánh bạc” nhằm đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân.

[3] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, các bị cáo Trần Xuân S, Đoàn Ngọc N, Lê Thiện Th, Nguyễn Hữu L đã cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhưng ở dạng đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, thống nhất, phân công công việc cụ thể. Căn cứ vào số L tiền mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc thì Trần Xuân S là những đối tượng ở vai trò cao hơn so với Đoàn Ngọc N; Lê Thiện Th, Nguyễn Hữu L ở vai trò thứ yếu.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Bị cáo Trần Xuân S có nhân thân xấu: Năm 2018 bị TAND Huyện Như Xuân xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” và đang trong thời gian thử thách lại tiếp tục phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, đồng thời căn cứ khoản 5 điều 65 BLHS chuyển 8 tháng tù treo trong bản án trên thành 8 tháng tù giam, tổng hợp với hình phạt mới, buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung. Mặt khác, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

Các bị cáo Đoàn Ngọc N, Lê Thiện Tăng, Nguyễn Hữu L đều là những người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình và đồng phạm; bị cáo L có bố đẻ từng tham gia Quân đội nhân dân Việt N kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhì. Vì vậy, không cần thiết pH buộc các bị cáo pH cách ly khỏi đời sống xã hội cũng đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Từ sự phân tích, cá thể hóa về vai trò, nhân thân, trách nhiệm hình sự của các bị cáo như đã nêu trên, căn cứ vào tính chất vụ án và mức độ hành vi phạm tội

của từng bị cáo, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo Hội đồng xét xử phân hóa xử lý như sau:

Đối với Trần Xuân S cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo là cần thiết. Mặc dù đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS

Đối với Đoàn Ngọc N; Lê Thiện Tăng và Nguyễn Hữu L là đối tượng tham gia thực hiện hành vi phạm tội ở mức độ hạn chế, các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trước lỗi lầm đã phạm, và thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, nên trong vụ án này các bị cáo N, Th và L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 nên so với bị cáo còn lại trong vụ án này bị cáo N, Th và L là các bị cáo có vai trò thấp nhất trong vụ án. HĐXX xét thấy không cần cách ly các bị cáo N, Th và L ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cho các bị cáo, mức phạt là 23.000.000 đồng đối với bị cáo N, mức phạt 22.000.000 đồng đối với bị cáo Th và L là phù hợp.

Các bị cáo đều không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung “phạt tiền” đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: 36 cây bài tú lơ khơ (loại bài 52cây) là công cụ phạm tội của các bị cáo cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 32.800.000đ là tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Trả lại cho bị cáo Đoàn Ngọc N số tiền 4.000.000đồng.

[7] Về án phí: Các bị cáo Trần Xuân S, Đoàn Ngọc N, Lê Thiện Th, Nguyễn Hữu L pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Xuân S, Đoàn Ngọc N, Lê Thiện Tăng, Nguyễn Hữu L phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Sang.

Xử phạt: Bị cáo Trần Xuân S 09 (Chín) tháng tù giam. Tổng hợp với bản án trước chưa chấp hành là 08 (tám) tháng tù, bị cáo được trừ đi thời hạn tạm giữ trong bản án trước là 03 ngày và trong bản án này là 06 ngày. Buộc bị cáo pH chấp

hành hình phạt 16 (Mười sáu) tháng 21 (Hai mốt) ngày tù. Thời gian chấp hành án kể từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo N; Th; L;

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Ngọc N số tiền là: 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Lê Thiện Th số tiền là: 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu L số tiền là: 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng).

Vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, các điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu, tiêu hủy 36 cây bài tú lơ khơ (loại bài 52 cây); Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền còn lại là 32.800.000đ; Trả lại cho bị cáo Đoàn Ngọc N số tiền 4.000.000đ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/02/2019 giữa Công an huyện Như Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

Án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo pH chịu 200.000^đ tiền án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, có mặt các bị cáo tại phiên tòa. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các Bị cáo;
- VKSND H.Như Xuân;
- VKSND tỉnh Th1 Hóa;
- TAND tỉnh Th1 Hóa;
- CQĐTH.Như Xuân;
- UBND xã Bãi Trành, H.Như Xuân;
- Chi cục THADS H.Như Xuân;
- Lưu H1 sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Công Tuấn